TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 699/2020/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 30 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 715/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1982.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Du N, xã Mai L, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Ngô Tiến D, sinh năm 1979.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Du N, xã Mai L, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương A và anh Ngô Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Ngô Tiến D có 01 con chung là cháu Ngô Nguyễn Trâm A, sinh ngày 04/01/2014. Ly hôn, chị Nguyễn Thị Phương A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Nguyễn Trâm A

cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Ngô Tiến D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn:* Chị Nguyễn Thị Phương A, anh Ngô Tiến D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* Chị Nguyễn Thị Phương A, anh Ngô Tiến D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Phương A tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Phương A đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ ngày 20/11/2020 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0008538. Trả lại cho chị Phương A 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Mai L, huyện Đ, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà